

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	3,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.5%	-	-

DT thuần	2024		
	328	YoY	▼ 249
	tỷ VNĐ		▼ 43.1%

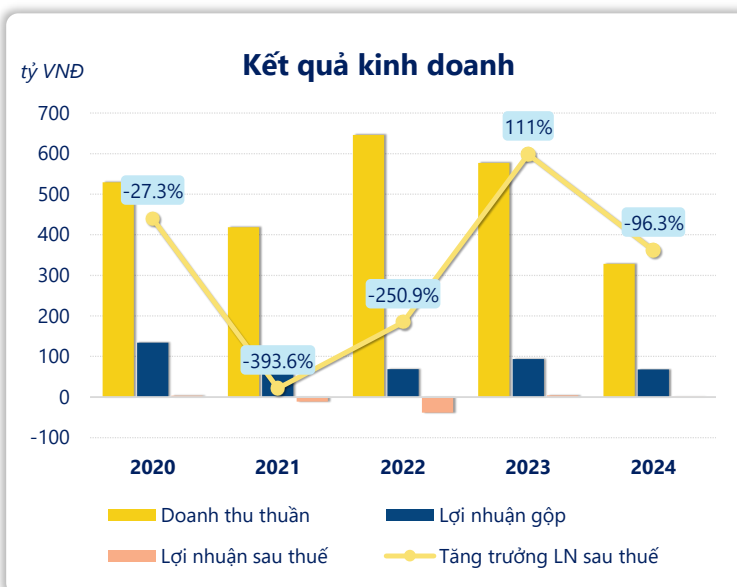
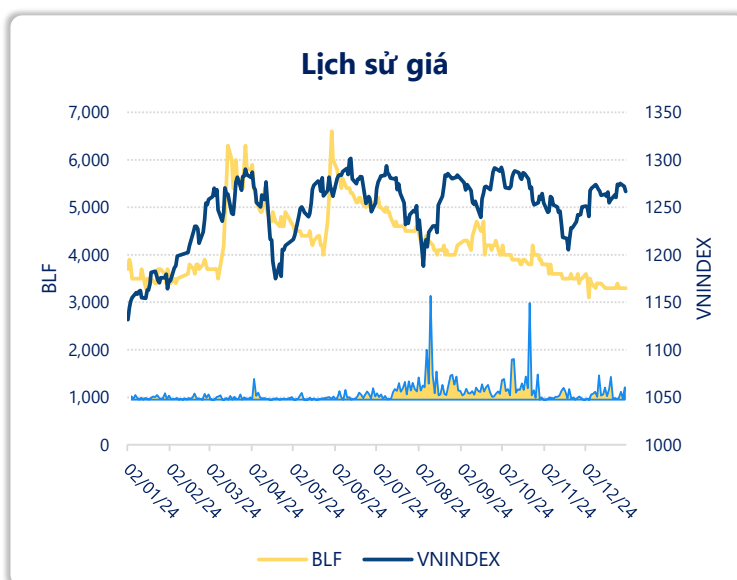
LN góp	2024		
	68.3	YoY	▼ 25.5
	tỷ VNĐ		▼ 27.2%

LN thuần	2024		
	-4.95	YoY	▼ 1.01
	tỷ VNĐ		▼ 25.4%

LN sau thuế	2024		
	0.16	YoY	▼ 4.10
	tỷ VNĐ		▼ 96.3%

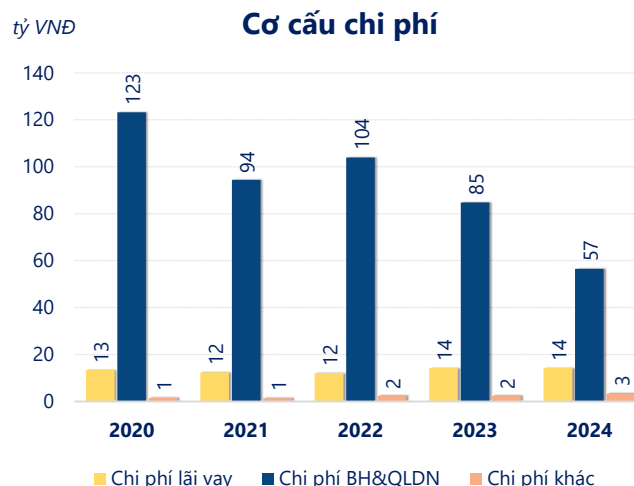
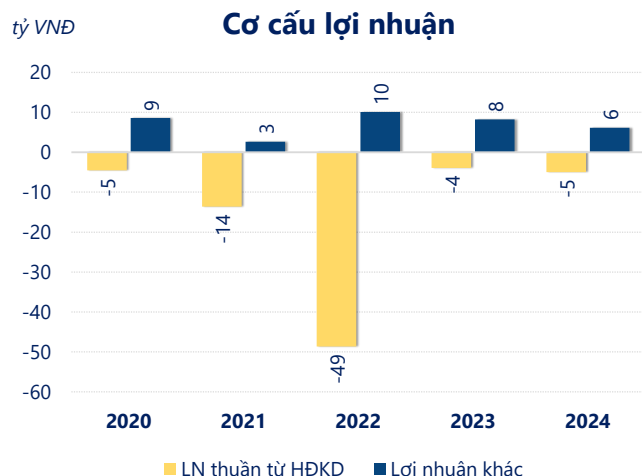
ROE	2024		
	0.1%	+/- YoY	▼ 3.6%

ROA	2024		
	0.0%	+/- YoY	▼ 0.8%



Kết quả kinh doanh **BLF** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 43.1%** chỉ còn **328.4** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 96.3%** chỉ còn **0.16** tỷ đồng.

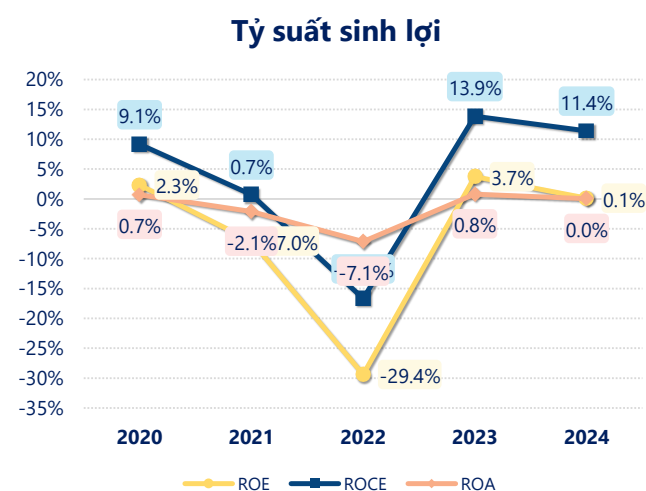
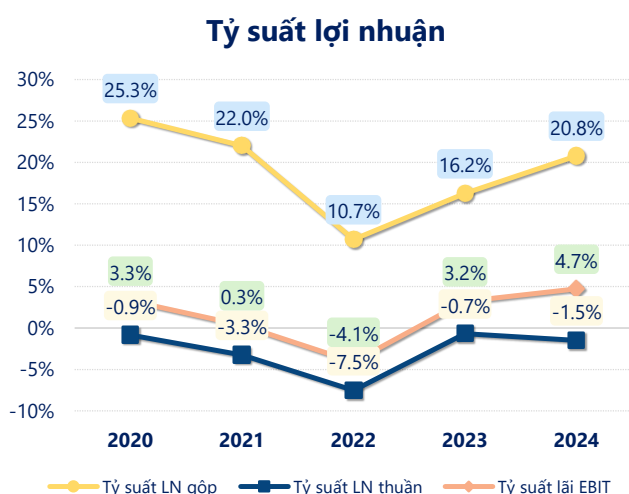
Lợi nhuận sau thuế bằng 0 cho thấy doanh nghiệp đang gặp khó khăn trong việc tạo ra lợi nhuận hoặc đang gặp phải các thách thức tài chính.



Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của BLF năm **2024 giảm đi 1.00** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 4.95 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm **2022** là 48.65 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **14.29** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **56.52** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **3.27** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của BLF năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **0.14%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



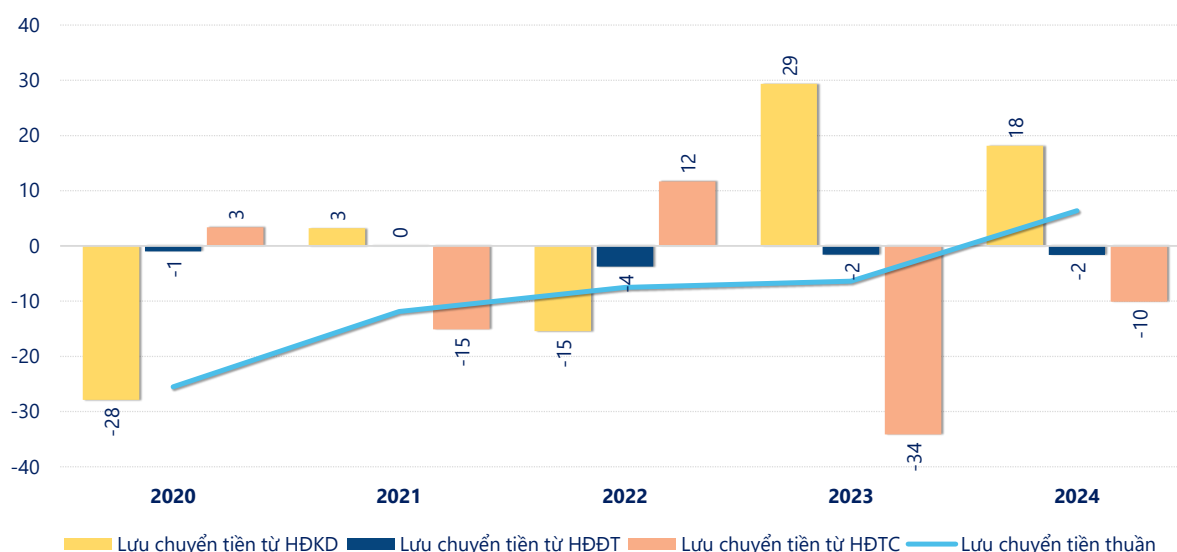
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	530	419	646	577	328
Giá vốn hàng bán	395	327	577	483	260
Lợi nhuận gộp	134	92.1	69.1	93.8	68.3
Doanh thu HĐTC	4.21	4.25	5.58	6.05	4.30
Chi phí TC	19.8	15.6	19.4	18.9	21.0
Chi phí lãi vay	13.4	12.3	12.2	14.2	14.3
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	88.4	71.8	82.7	63.9	36.0
Chi phí QLDN	34.8	22.6	21.3	20.9	20.5
LN thuần từ HĐKD	-4.55	-13.6	-48.7	-3.94	-4.95
Lợi nhuận khác	8.61	2.65	10.1	8.20	6.17
LN trước thuế	4.06	-11.0	-38.6	4.26	1.23
Lợi nhuận sau thuế	3.74	-11.0	-38.6	4.26	0.16
LNST của CĐ cty mẹ	3.74	-11.0	-38.6	4.26	0.16

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của BLF bằng **6.38** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-6.39 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **18.14** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-1.64** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-10.12** tỷ đồng.